

Bản án số: 79/2020/HS-ST
Ngày 14-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm.

Ông Lê Hữu Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2020/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2001 tại An Giang; đăng ký thường trú: Ấp HH, xã PH, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang; chỗ ở: Phòng số Y, nhà trọ VTT, khu phố PN, phường Hòa Lợi, thị xã Bến Cát, Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc D, sinh năm: 1977 (mẹ không rõ nhân thân, lai lịch); tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/10/2019 - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 00 phút, ngày 28/10/2019, tại phòng số Y nhà trọ VTT thuộc khu phố PN, phường HL, thị xã Bến Cát, Bình Dương, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp Công an phường HL kiểm tra hành chính phát hiện Nguyễn Thị T cất giấu trong túi quần bên phải T đang mặc: 01 túi nylon kéo dính, hàn kín, kích thước 04cm x 05cm, bên trong

chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín, kích thước 03cm x 03cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 gói nylon hàn kín, kích thước 01cm x 1,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. T khai là ma túy. Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an thị xã Bến Cát tiến hành thu giữ toàn bộ ma túy theo lời khai của T.

Quá trình điều tra, T khai nhận: T sử dụng ma túy từ khoảng đầu tháng 4/2019, nguồn ma túy là do đối tượng tên X (không rõ nhân thân, lai lịch) cho T sử dụng, do T giúp X cất giữ ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 28/10/2019, X đến phòng số Y nhà trọ VTT để chơi và ăn uống cùng T. Khi T đang nấu ăn tại phòng, X nhờ T cất giữ giúp bịch ma túy để X đi công việc nên T đồng ý. T kêu X bỏ vào túi quần bên phải, phía trước T đang mặc rồi X bỏ đi. Sau đó, T lấy bịch ma túy X gửi ra xem, thấy bên trong có 03 bịch ma túy, T cất lại vào túi quần như trên. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi T đang ở trong phòng số 03 thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Theo Kết luận giám định số 800/MT-PC09 ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 5,6536 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 22/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Bản Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 22/4/2020 đối với bị cáo Nguyễn Thị T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo T từ 05 (năm) năm đến 06 (sáu) năm tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với mẫu vật còn lại sau giám định.

- Bị cáo không bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận, đối đáp với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 28/10/2019, tại phòng số Y, nhà trọ VTT thuộc khu phố PN, phường HL, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Thị T có hành vi cất giấu 03 túi nylon, bên trong chứa tinh thể màu trắng để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 800/MT-PC09 ngày 05/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng: 5,6536 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy bị cấm sản xuất, sử dụng, tàng trữ, vận chuyển và mua bán ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hành vi cất giấu 5,6536 gam Methamphetamine của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản Cáo trạng số 103/CT-VKS ngày 22/4/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo T với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có sức khỏe nhưng không chí thú làm ăn. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con

người và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Đối với người đàn ông tên X nhờ T cất giấu ma túy: Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[6] Về vật chứng:

Kết quả điều tra xác định trọng lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 5,6536gam, sau giám định còn lại 5,2539gam. Cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả Cơ quan điều tra. Do đó cần tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm g Khoản 2 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/10/2019.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín số 800/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình

Dương, bên trong có chứa 5,2539gam Methamphetamine (theo Kết luận giám định số 800/MT-PC09 ngày 05/11/2019).

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2020).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huỳnh